TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 234/2022/HS-ST
Ngày: 08-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc

2. Bà Nguyễn Phước Trinh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Đức là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 196/2022/HSST ngày 14/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 229/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 đối với Bị cáo:

*Họ và tên: Đoàn Văn D, sinh năm: 1992, tại: tỉnh T; Nơi thường trú: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Đoàn Văn T, sinh năm 1964 và bà: Đoàn Thị K, sinh năm: 1999; Bị cáo có vợ tên: Nguyễn Thị Thanh N; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:* Bà Võ Thị G, sinh năm: 1961 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bà Gái: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1966. (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện C, Tp Hồ Chí Minh.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty TNHH X.

-Người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Thanh T. Địa chỉ: Tổ 6, khu phố T, phường G, thị xã T, tỉnh Tây Ninh.

-Người đại diện theo ủy quyền có ông Lê Mộng Hiền Hoài P, sinh năm: 1986. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

2. Bà Lê Thị G, sinh năm 1961. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện C, Tp Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 30/12/2021, Đoàn Văn D điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 70C-158.40 kéo sơ mi rơ moóc biển số 15R - 012.48 lưu thông trên Tỉnh lộ 8 hướng từ tỉnh Bình Dương đi Quốc lộ 22. Khi đến đoạn thuộc Ấp 3, xã T, huyện C thì Dương điều khiển xe lấn sang trái phần đường ngược chiều để vượt xe mô tô biển số 55Y4-3315 do bà Lê Thị G (Sinh năm: 1964; Nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện C) điều khiển chở phía sau xe là Bà Võ Thị G (Sinh năm: 1961; Nơi cư trú: phường T, quận T; Tạm trú: Ấp C, xã T, huyện C) lưu thông phía trước bên phải cùng chiều. Cùng thời điểm có 01 chiếc ô tô tải (không rõ biển số) lưu thông theo hướng ngược chiều nên D điều khiển xe đánh tay lái qua bên phải để tránh xe này thì va chạm vào đầu tay lái bên trái xe mô tô biển số 55Y4-3315 làm bà Lê Thị G té ngã vào bên trong lề phải bị gãy cung trước xương sườn 5 bên trái, Bà Võ Thị G té ngã trên đường bị bánh xe bên phải trục 2, 3, 4, 5 của sơ mi rơ moóc biển số: 15R-012.48 cán qua người chết tại hiện trường.

Bản kết luận pháp y về tử thi số: 2333/TT.21 ngày 08/02/2022 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nguyên nhân Võ Thị Gái chết do đa chấn thương (bút lục 93-96).

Kết luận giám định số: 889/KL-KTHS ngày 15/3/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận (bút lục 97):

- Dấu vết trượt xước, bám chất màu đen mặt ngoài bên phải cản trước xe ô tô đầu kéo biển số: 70C-158.40, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, mất cao su màu đen mặt ngoài đầu tay lái bên trái xe mô tô biển số: 55Y4-3315, có chiều từ sau về trước.

- Dấu vết trượt xước, mất sơn màu trắng, bám chất màu đỏ mặt ngoài bên phải cản trước xe ô tô đầu kéo biển số: 70C-158.40, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, bám chất màu trắng, mất sơn màu đỏ mặt ngoài phía sau cánh yếm chắn gió bên trái xe mô tô biển số: 55Y4-3315, có chiều từ sau về trước.

- Dấu vết trượt xước các chi tiết bên trái xe mô tô biển số: 55Y4-3315 (đầu tay lái, đầu tay phanh, cần gương chiếu hậu, cánh yếm chắn gió, sản để chân, để chân sau, khung nâng sau yên) có chiều từ trước về sau phù hợp và chạm với mặt đường.

- Khi xảy ra tai nạn xe ô tô đầu kéo biển số: 70C-158.40 kéo sơ mi rơ moóc biển số: 15R-012.48 chuyển động trên Tỉnh lộ 8 theo hướng từ Bình Dương đi Quốc lộ 22, xe mô tô biển số: 55Y4-3315 chuyển động ở trạng thái thẳng đứng bên phải cùng chiều.

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số: 70C-158.40 kéo sơ mi rơ moóc biển số: 15R-012.48, xe mô tô biển số: 55Y4-3315 với phương tiện hay vật cản khác.

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số: 70C-158.40 kéo sơ mi rơ moóc biển số: 15R-012.48 với xe mô tô biển số: 55Y4-3315 nằm trước đầu vết cày ký hiệu số 1 và thuộc phần đường bên phải Tỉnh lộ T theo hướng từ Bình Dương đi Quốc lộ H.

- Tại thời điểm xảy ra va chạm tốc độ xe ô tô đầu kéo biển số: 70C 158.40 kéo sơ mi rơ moóc biển số: 15R-012.48 lớn hơn xe mô tô biển số: 55Y4-3315. - Hiện trường không để lại dấu vết phanh nên không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô đầu kéo biển số: 70C-158.40 kéo sơ mi rơ moóc biển số: 15R-012.48 và xe mô tô biển số: 55Y4-3315.

Quá trình điều tra xác định nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Đoàn Văn D điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số: 70C-158.40 kéo sơ mi rơ moóc biển số: 15R-012.48 lưu thông trên Tỉnh lộ 8 hướng Bình Dương đi Quốc lộ 22 kém quan sát, khi điều khiển xe ô tô đầu kéo vượt xe mô tô biển số: 55Y4-3315 không đảm bảo an toàn gây ra tai nạn làm Bà Võ Thị G chết tại hiện trường. Hành vi của Đoàn Văn D vi phạm vào khoản 23 Điều 8 và khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ và là nguyên nhân chính doanh ở đến tai nạn làm 01 người chết.

Vật chứng của vụ án: Xe tô đầu kéo biển số: 70C-158.40 (số máy YC6MK42050MX1L6K00285, số khung LGGG4DY38LL634171), sơ mi rơ moóc biển số 15R-012.48 (số khung SDC9370TJZ025814) và Xe mô tô biển số 55Y4-3315, số máy F18E-5389317, số khung: 8088Y-781716. Cơ quan Cảnh

sát điều tra đã ra Quyết định số: 16/QĐ-CSĐT-ĐTTH ngày 24/01/2022 trả lại cho chủ sở hữu các vật chứng trên (bút lục 10).

Về dân sự: Bị cáo Đoàn Văn D đã tự nguyện bồi thường cho gia đình Bà Võ Thị G số tiền 200.000.000đồng và chi phí điều trị cho bà Lê Thị G số tiền 15.000.000đồng. Bà Lê Thị G có đơn từ chối giám định thương tích.

Bản cáo trạng số: 150/CT-VKS.CC ngày 18 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Đoàn Văn D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị: Phạt bị cáo Đoàn Văn D 18 (mười tám) tháng tù đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 36 tháng đến 48 tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

* Bị cáo tự bào chữa: Không

* Lời nói sau cùng của Bị cáo: Bị cáo đã biết sai, bị cáo rất hối hận, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo cơ hội để bị cáo được về nhà phụ giúp vợ đang mang thai. Bị cáo hứa sẽ không tái phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố

tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo Đoàn Văn D tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của Bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, theo đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 50 phút ngày 30/12/2021, bị cáo Đoàn Văn D điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số: 70C-158.40, kéo sơ mi rơ moóc biển số 15R-012.48 lưu thông trên đường Tỉnh lộ 8 hướng từ Bình Dương đi C, lấn qua trái đường để vượt bên trái xe mô tô biển số: 55Y4-3315 do bà Lê Thị G điều khiển chở Bà Võ Thị G. Do Bị cáo vượt trái đường thiếu quan sát, không đảm bảo khoảng cách nên va chạm vào xe mô tô biển số: 55Y4-3315. Hậu quả làm Bà Võ Thị G chết tại hiện trường.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đoàn Văn D đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, đã xâm phạm trật tự quản lý giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác, ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, đã được đào tạo, sát hạch và cấp bằng lái xe ô tô, nhận thức được khi tham gia giao thông phải chấp hành luật giao thông đường bộ nhưng vì nôn nóng mà điều khiển xe vượt không đúng quy định gây ra cái chết của Bà Võ Thị G.

[3.2] Tuy nhiên, khi lượng hình, cần xem xét đến nhân thân, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt phù hợp:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại cho Bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, Bị cáo có nhân thân tốt, có từ hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà chỉ cần giao Bị cáo về chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ để Bị cáo tự cải tạo trở thành người công dân tốt cho xã hội. Đồng thời, cũng thể hiện được sự khoan hồng được tính nhân đạo của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho Bị cáo được hưởng án treo.

[5]. Về vật chứng: Xe tô đầu kéo biển số: 70C-158.40; Xe mô tô biển số 55Y4-3315 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định số: 16/QĐ-CSĐT-ĐTTH ngày 24/01/2022 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp các vật chứng trên là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty X và bà Lê Thị G không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xét cần buộc Bị cáo phải chịu một khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn D 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đoàn Văn D cho Uỷ ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Uỷ ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh được giám sát, giáo dục người được hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Đã giải thích về chế định hưởng án treo cho bị cáo Đoàn Văn D.

- Áp dụng Luật Phí và lệ phí năm 2015 và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

Bị cáo Đoàn Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Nhà tạm giữ CA huyện C
- Chi Cục THADS h.Củ Chi;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hồng Ngọc